

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ĐỨC  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số 65/2020/HSST;  
Ngày 07 tháng 7 năm 2020.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Huy

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương

2. Ông Trần Mạnh Khang.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Thành – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức-Thành phố Hà Nội.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/ HSST ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**NVV( Tên gọi khác là BT)**, sinh năm 1978 tại quận HĐ, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ dân phố Kiên Quyết, phường DN, quận HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Văn Kỳ (đã chết) và bà Đỗ Thị Còm; Vợ Nguyễn Thị Thơ và có hai con lớn nhất sinh năm 2002 nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: Không;

Tiền sự: **01 tiền sự**. Ngày 09/12/2019, Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “**Trộm cắp tài sản**” bằng hình thức phạt tiền đối với V (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

**Nhân thân:**

- Ngày 28/12/1996, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá án tích).

- Ngày 08/7/1997, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản riêng công dân” (đã được xoá án tích).

- Ngày 13/4/2005, UBND huyện Hoài Đức ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Ngày 14/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá án tích)

- Ngày 20/01/2009, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá án tích)

- Ngày 18/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày 09/6/2017 bị can chấp hành xong hình phạt tù, đã được xoá án tích).

Tạm giữ từ ngày 05/3/2020 đến ngày 14/3/2020, hiện đang tại ngoại.

*Có mặt tại phiên tòa.*

- **Người bị hại:**

+ Bà HTM, sinh năm 1955

Trú tại: Số nhà 16, lô D8, KĐT Geleximco, xã L, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*Vắng mặt tại phiên tòa.*

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

-Anh BVC, sinh năm 1979

Trú tại: Tổ dân phố Trung Bình, phường Dương Nội, quận HĐ, thành phố Hà Nội

*Vắng mặt tại phiên tòa.*

- Chị NTTN, sinh năm 1973

Trú tại: Số nhà 23, thôn TA, xã AK, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*Vắng mặt tại phiên tòa.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 09 giờ ngày 03/3/2020, NVV(Sinh năm: 1978, HKTT: TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, quận HĐ, thành phố Hà Nội) đi bộ một mình sang nhà anh trai là anh Nguyễn Văn Hùng (Sinh năm: 1970, HKTT: TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, quận HĐ, thành phố Hà Nội). Tại đây, V hỏi mượn của chị Nguyễn Thị Ngân (Sinh năm: 1996, HKTT: TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, quận HĐ, thành phố Hà Nội) là cháu của V chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen (V không nhớ biển số). Sau đó, V điều khiển xe mô tô đi đến nhà một người bạn của V là BVC (Sinh năm 1979, HKTT: TDP Trung Bình, phường

Dương Nội, quận HĐ, thành phố Hà Nội) đề rủ Chung đi chơi. V chở Chung đến Khu đô thị Geleximco thuộc xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thì phát hiện trong sân của căn nhà số 17 lô D8 không có người sinh sống cạnh nhà bà HTM (Sinh năm: 1955, Nơi cư trú: Số nhà 16, lô D8, KĐT Geleximco thuộc xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) có 04 (bốn) chân giáo (dùng để xây dựng) và 02 (hai) mâm giáo bằng kim loại của bà Minh để nhờ ở trong sân, không ai trông coi nên V nói với Chung là vào trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài thì Chung đồng ý. Chung xuống xe cảnh giới còn V dắt lùi xe dựng ở trước cửa. Sau đó, V và Chung cùng đi vào bên trong sân, mỗi người khiêng 02 (hai) chân giáo ra xe mô tô để trên yên xe, V ngồi ở sau xe giữ 04 (bốn) chân giáo rồi Chung tiếp tục vào lấy thêm 02 (hai) mâm giáo nữa mang ra ngoài. Lúc này, bà HTM và chồng là ông Lê Thế Kỷ (Sinh năm 1954 ở cùng địa chỉ với bà Minh) từ trong nhà đi ra. Bà Minh hỏi: “Ai cho các cháu lấy?”, V trả lời: “*Cháu lấy hộ anh Tiến*” thì ông Kỷ hỏi: “*Tiến nào, Tiến nào, để tao gọi cho nó*” rồi ông Kỷ đi vào trong lấy điện thoại. Lúc này, Chung ngồi lên xe và nổ máy, V ngồi sau giữ 04 (bốn) chân giáo và 02 (hai) mâm giáo, chuẩn bị bỏ đi thì bà Minh túm được 01 (một) chân giáo nên V đã gỡ bỏ chân giáo này rồi V và Chung bỏ chạy. Khi cả hai bỏ chạy được khoảng 25m đến đoạn đường cua thì V làm rơi 02 mâm giáo xuống đường nhưng bỏ luôn nên chỉ còn lại 03 (ba) chân giáo.

Sau khi lấy được tài sản, cùng ngày V và Chung đã mang 03 (ba) chân giáo trộm cắp được đến cửa hàng mua bán sắt vụn của chị NTTN (Sinh năm: 1973; HKTT: Số nhà 23, thôn Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) là chủ cửa hàng tại thôn Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và bán với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Sau đó, V đưa cho Chung 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*), V giữ lại 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, V đem trả chị Ngân chiếc xe mô tô trên. Đến khoảng 15 giờ ngày 05/3/2020, khi bà Minh đang ở nhà phát hiện V đi qua gần nhà nên trình báo Công an xã La Phù đến đưa V về trụ sở làm việc.

**Vật chứng thu giữ:**

- 03 (ba) chân giáo bằng kim loại, mỗi chân giáo đều được gắn bằng 06 thanh kim loại dạng thang do chị NTTN giao nộp.
- 01 (một) chân giáo bằng kim loại được gắn bằng 06 thanh kim loại dạng thang do bà HTM giao nộp).

Đối với 02 (hai) mâm giáo bằng kim loại kích thước dài 140cm, rộng 50cm, mặt mâm bằng tôn V khai làm roi, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 06/3/2020 và ngày 12/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức ra Yêu cầu định giá tài sản số 43 và số 47 đến Hội đồng định giá tài sản trong TTTHS huyện Hoài Đức định giá 04 (bốn) chân giáo và 02 (hai) mâm giáo (định giá qua tài liệu) nêu trên.

Ngày 12/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong TTTHS huyện Hoài Đức ra Kết luận định giá tài sản số 43 kết luận:

- 03 (ba) chân giáo bằng kim loại, mỗi chân giáo đều được gắn bằng 05 thanh kim loại dạng hình thang, trong đó 2 chân giáo có kích thước cao 158cm, rộng 67cm; 01 chân giáo cao 161cm cũ đã qua sử dụng, tổng trọng lượng 16,5kg, có giá 450.000 đồng;

- 01 (một) chân giáo bằng kim loại, được gắn bằng 05 thanh kim loại dạng hình thang, kích thước cao 158cm, rộng 67cm, cũ đã qua sử dụng, trọng lượng 6kg. Có giá: 136.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá: **546.600 đồng** (Năm trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm đồng).

Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản trong TTTHS huyện Hoài Đức ra Kết luận định giá số 47 kết luận:

- 02 (hai) mâm giáo bằng kim loại màu sáng bạc, kích thước dài 1,4m, rộng 0,5m, mặt mâm giáo bằng tôn, cũ đã qua sử dụng có giá trị: **306.000 đồng** (Ba trăm linh sáu nghìn đồng).

Đối với chị NTTN chủ cửa hàng mua bán sắt vụn tại thôn Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội đã mua 03 (ba) chân giáo bằng kim loại của NVV và BVC vào ngày 03/3/2020 không biết tài sản là do V và Chung trộm cắp mà có do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Ngân khai ngày 03/3/2020, V không đến nhà và không mượn chị Ngân chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu xanh ngọc BKS: 29T1-410.67 của chị do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với BVC cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với NVV vào ngày 03/3/2020 với tổng giá trị **852.600 đồng** (Tám trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm đồng), tuy nhiên bản thân Chung chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản và chưa bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản. Do đó, ngày 11/5/2020, Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với

BVC về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

Ngày 13/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức đã có Quyết định xử lý vật chứng số 20 bằng hình thức trao trả 03 (ba) chân giáo bằng kim loại, mỗi chân giáo đều được gắn bằng 05 thanh kim loại dạng hình thang, trong đó 02 (hai) chân giáo có kích thước cao 158cm, rộng 67cm; 01 (một) chân giáo cao 161cm, tổng trọng lượng 16,5kg, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chân giáo bằng kim loại, được gắn bằng 05 thanh kim loại dạng hình thang, kích thước cao 158cm, rộng 67cm, trọng lượng 6kg cũ đã qua sử dụng cho bà HTM.

**Về trách nhiệm dân sự:** bà HTM và chị NTTN không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức bị can NVV đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố NVV về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:** đại diện Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NVV( Tên gọi khác là BT) phạm tội “Trộm cắp tài sản”,

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: NVV( Tên gọi khác là BT) từ 09 đến 12 tháng tù

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bà HTM và chị NTTN không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/3/2020, NVV(có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản) cùng BVC (chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; chưa bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu) có hành vi trộm cắp 04 (bốn) chân giáo và 02 (hai) mâm giáo bằng kim loại tổng giá trị **852.600 đồng** (tám trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm đồng) của bà HTM để nhờ trong sân căn nhà số 17 lô D8, KĐT Geleximco thuộc xã La Phù, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội (không có người sinh sống). Sau khi trộm cắp được tài sản, V và Chung đem bán được 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quan hệ sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[4] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận NVV phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Khi quyết định hình phạt bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn theo quy định tại Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có một tiền sự và có nhân thân xấu ngày: Ngày 09/12/2019, Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm*

**cấp tài sản**” bằng hình thức phạt tiền đối với V (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Ngày 28/12/1996, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá án tích). Ngày 08/7/1997, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản riêng công dân” (đã được xoá án tích). Ngày 13/4/2005, UBND huyện Hoài Đức ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Ngày 14/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá án tích). Ngày 20/01/2009, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá án tích). Ngày 18/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày 09/6/2017 bị can chấp hành xong hình phạt tù, đã được xoá án tích). Nay lại tiếp tục thực hiện hành vi cùng loại tội. Điều đó cho thấy bản chất lười lao động coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là những tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với BVC cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với NVV vào ngày 03/3/2020 với tổng giá trị **852.600 đồng** (*Tám trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm đồng*), tuy nhiên bản thân Chung chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản và chưa bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản. Do đó, ngày 11/5/2020, Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với BVC về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

**[10] Về trách nhiệm dân sự:**

Bà HTM và chị NTTN không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

**[11] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[12] Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

**QUYẾT ĐỊNH**

*Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo NVV(Tên gọi khác là BT) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo NVV**09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 05/3/2020 đến ngày 14/3/2020.

**\*Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận bà HTM, bà NTTN và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

**\* Về án phí:**

*Áp dụng khoản 1 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 22 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo NVVphải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**\* Về quyền kháng cáo:**

*Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;*

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND.TP.Hà Nội;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Anh Huy**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

